TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH HANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 108/2022/QĐST-HNGĐ	*Sầm Sơn, ngày 13 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2022/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn H – sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Phạm Thị H – sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn H và chị Phạm Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lê Văn H và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh H, chị H có hai con chung, cháu đầu tên Lê Văn H, sinh ngày 30/06/2013, cháu thứ hai tên Lê Gia H, sinh ngày 24/4/2019. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Lê Văn H cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Gia H cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Anh H, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh H, chị H thỏa thuận anh Lê Văn H nộp: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0013382 ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, trả lại cho anh H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong